

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI
ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG
DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH
VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

Số: /KH-TCTTKĐA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, thiết bị đầu cuối và công tác tra cứu dữ liệu công dân khi kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2024

Thực hiện Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án 06); Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; căn cứ Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 26/5/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Thông tư số 46/2022/TT-BCA, ngày 04/11/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công an quy định về việc kết nối chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác; Công văn 2761/BCA-QLHCTTXH ngày 15/08/2024 của Bộ Công an gửi UBND các tỉnh, thành phố.

Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh, thiết bị đầu cuối và công tác tra cứu dữ liệu công dân khi kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2024, với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá thực trạng chấp hành các quy định về bảo mật, an ninh thông tin đối với hệ thống thông tin đã kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống định danh, xác thực điện tử. Từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục kịp thời các vấn đề về kỹ thuật, thiết bị, các điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, tình trạng mất an ninh mạng, an toàn thông tin trong quá trình kết nối, khai thác quản lý và sử dụng Hệ thống.

2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị và cán bộ, nhân viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là công tác tra cứu dữ liệu công dân phục vụ giải quyết TTHC; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn

ché; vi phạm quy định, quy trình, quy chế, cam kết thực hiện trong quá trình kết nối (nếu có). Đề ra các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục nâng cao hiệu quả thực hiện, nhất là nâng cao vai trò, ý thức, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Công tác kiểm tra phải được thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả; phải có nhận xét, đánh giá khách quan, chính xác, toàn diện về những kết quả đã đạt được, những mặt hạn chế, nguyên nhân tồn tại; đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn hệ thống, dữ liệu; bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân theo quy định; không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

1. Các sở, ban, ngành thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận Một cửa) thuộc UBND 09 huyện, thành phố.

3. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã gồm: phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên; phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên; thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình; thị trấn Đu, huyện Phú Lương; thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa; thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai; thị trấn Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ; thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ; Phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN, THÀNH PHẦN, PHƯƠNG PHÁP

1. Nội dung kiểm tra

1.1. Đối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thái Nguyên

- Chấp hành, thực hiện trách nhiệm của đơn vị vận hành hệ thống thông tin quy định tại Điều 21 của Nghị định 85/2016/NĐ-CP.

- Việc triển khai sử dụng API khai thác thông tin dân cư, khai thác dữ liệu đúng theo mục đích, phạm vi, nội dung thông tin khai thác đã cam kết với Bộ Công an.

- Lưu trữ nhật ký kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin theo quy định tại Điều 8 của Thông tư số 46/2022/TT-BCA.

- Công tác quản trị, quản lý tài khoản đăng nhập dùng để khai thác, tra cứu thông tin công dân.

1.2. Đối với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Trọng tâm là việc thực hiện Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác:

- Việc chấp hành các quy định của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về công tác đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Công tác lập các sổ quản lý, hồ sơ về các máy tính, thiết bị, tài khoản đăng nhập ... liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

- Công tác quản lý tài khoản, sử dụng tài khoản tra cứu, xác thực thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC phục vụ giải quyết TTHC. Việc chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và các nội dung về đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật hệ thống thông tin.

- Kiểm tra đánh giá an ninh, an toàn đường truyền kết nối, bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống kết nối internet để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống kết nối chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hệ thống máy tính, thiết bị mạng, thiết bị kết nối (*USB, ổ cứng, máy in, máy scan ...*), hệ thống tường lửa, giải pháp, phần mềm bảo vệ, phần mềm diệt virus...

- Rà quét phát hiện lỗ hổng tồn tại trên hệ thống; xác định nguyên nhân, hướng dẫn các giải pháp khắc phục trong trường hợp hệ thống có điểm yếu, lỗ hổng bảo mật; thực hiện các giải pháp tăng cường đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin cho hệ thống.

2. Thời gian kiểm tra: Từ ngày 07/10/2024 đến hết ngày 30/11/2024 (*Lịch kiểm tra cụ thể đối với từng đơn vị có thông báo sau*).

3. Thành phần

3.1. Đoàn kiểm tra

- Đại diện Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông - Trưởng đoàn;
- Đại diện Lãnh đạo Công an tỉnh - Phó Trưởng đoàn;
- Thành viên: Đại diện các phòng chuyên môn liên quan thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh (PC06; PA05), Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

3.2. Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra

- Các sở, ban, ngành gồm: Lãnh đạo đơn vị và các bộ phận có liên quan.
- Đại diện Lãnh đạo UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện và các phòng, ban, bộ phận chuyên môn có liên quan.

4. Phương pháp

- Đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thái Nguyên: Kiểm tra trực tiếp tại Trung tâm Dữ liệu tỉnh.

- Đối với các sở, ban, ngành theo nội dung mục II của Kế hoạch này: Kiểm tra trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Đối với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã: Kiểm tra trực tiếp tại trụ sở làm việc của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Có biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra đối với từng đơn vị được kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung kế hoạch; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ công tác kiểm tra của Tổ công tác.

- Tham mưu, đề xuất thành lập Đoàn kiểm tra và phân công nhiệm vụ các thành viên, xây dựng chương trình kiểm tra.

- Thông báo kết quả kiểm tra.

- Báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác về kết quả kiểm tra.

2. Công an tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

- Cử thành phần tham gia Đoàn kiểm tra.

- Chuẩn bị các nội dung kiểm tra theo các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ để làm việc với các đơn vị được kiểm tra theo sự phân công của Trưởng đoàn.

3. Các sở, ngành và địa phương được kiểm tra: Căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ; cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác thông tin tài liệu đã cung cấp; bố trí cán bộ, chuẩn bị các điều kiện cần thiết phối hợp với Đoàn kiểm tra để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Nhận được Kế hoạch này đề nghị các đơn vị, địa phương phối hợp tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương liên hệ các đầu mối hỗ trợ: ông Nguyễn Quang Huy, Chuyên viên phòng Công nghệ thông tin, Sở Thông tin và Truyền thông, điện thoại: 0915373585; Thiếu tá Nguyễn Ngọc Hà - Cán bộ, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, điện thoại: 0969801000 để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- C06 - Bộ Công an (báo cáo);
- Thành viên TCTTKĐA 06 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ TỔ CÔNG TÁC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
Đào Ngọc Tuất**